

Số: *M33* /QĐ-ĐHCT

Cần Thơ, ngày *23* tháng *4* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh mục
đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở của sinh viên năm 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Căn cứ Điều 11, Chương II của Điều lệ Trường đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quyền hạn và trách nhiệm của hiệu trưởng trường đại học;

Căn cứ quyết định số 144/QĐ-ĐHCT ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Cần Thơ;

Căn cứ Hướng dẫn số 305/ĐHCT-QLKH ngày 04 tháng 03 năm 2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc Hướng dẫn thực hiện và quản lý đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên;

Căn cứ vào kết quả Hội đồng bảo vệ đề cương của Tiểu ban chuyên môn và nguồn kinh phí dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý khoa học - Trường Đại học Cần Thơ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở của sinh viên năm 2019 gồm **141 đề tài** với tổng kinh phí **2.057.225.000đ (Hai tỷ, không trăm năm mươi bảy triệu, hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng)**, đính kèm danh mục.

Điều 2. Các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai và hoàn thành nhiệm vụ khoa học công nghệ theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Các ông Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp, Tổ chức Cán bộ, Tài vụ, Quản lý Khoa học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, cán bộ hướng dẫn và sinh viên có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, QLKH.



Hà Thanh Toàn



**DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ CỦA SINH VIÊN
ĐƯỢC PHÊ DUYỆT THỰC HIỆN NĂM 2019**

(Kèm theo Quyết định số 1199 /QĐ-ĐHCT ngày 28 tháng 4 năm 2019)

TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
1	TSV2019-01	Đánh giá sức chịu tải của đất khi gia cố nền bằng phương pháp thấm thực vật	Bùi Quang Huy	Khoa Công nghệ	Võ Văn Đẩu	6 tháng	15.000.000
2	TSV2019-02	Nghiên cứu ảnh hưởng của giao thông bộ trên đường nông thôn đến sạt lở bờ kênh	Cao Trung Hiếu	Khoa Công nghệ	Đặng Trâm Anh	6 tháng	15.000.000
3	TSV2019-03	Nghiên cứu sức kháng của đất khi gia cố nền bằng phương pháp vải địa kỹ thuật	Đặng Tấn Đám	Khoa Công nghệ	Nguyễn Anh Duy	6 tháng	15.000.000
4	TSV2019-04	Khôi phục và cải tiến máy kiểm tra độ bền kéo TZM tại Khoa Công Nghệ phục vụ đào tạo và nghiên cứu	Đoàn Hoàng Thịnh	Khoa Công nghệ	Nguyễn Chánh Nghiệm	6 tháng	15.000.000
5	TSV2019-05	Tìm hiểu và chế tạo mô hình điều hướng pin mặt trời theo trục kép (Solar Tracker dual-Axis)	Dương Hữu Hạnh	Khoa Công nghệ	Nguyễn Thái Sơn	6 tháng	15.000.000
6	TSV2019-06	Thiết bị điểm danh sinh viên cầm tay hỗ trợ lưu trữ và truy xuất trực tuyến	Dương Phạm Quang Thông	Khoa Công nghệ	Nguyễn Chí Ngôn	6 tháng	15.000.000
7	TSV2019-07	Nghiên cứu chế tạo cấu kiện bảo vệ bờ từ bê tông cốt liệu nhẹ	Dương Quốc Trạng	Khoa Công nghệ	Bùi Lê Anh Tuấn	6 tháng	15.000.000
8	TSV2019-08	Tổng hợp vật liệu nano từ tính Fe ₃ O ₄ /SiO ₂ được thu hồi từ RHA và ứng dụng hấp phụ ion Cr(VI) trong nước giả thải	Hà Quốc Nam	Khoa Công nghệ	Lương Huỳnh Vũ Thanh	6 tháng	15.000.000
9	TSV2019-09	Tổng hợp anode của pin nhiên liệu sinh học enzyme với xúc tác enzyme <i>Glucose oxidase</i>	Huỳnh Kiên Giang	Khoa Công nghệ	Ngô Trương Ngọc Mai	6 tháng	15.000.000

TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
10	TSV2019-10	Hệ thống giám sát và điều khiển qua lưới điện phục vụ tự động hóa trong sản xuất nông nghiệp	Lê Bằng Phi	Khoa Công nghệ	Trần Hữu Danh	6 tháng	10.000.000
11	TSV2019-11	Các đặc tính cơ lý của bê tông tự lèn sử dụng tro trấu thay thế cốt liệu nhỏ	Lê Ngọc Long	Khoa Công nghệ	Trần Vũ An	6 tháng	15.000.000
12	TSV2019-12	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu Ag@ZIF-67 ứng dụng phân hủy Methyl Orange (MO) có trong nước giả thải bằng phương pháp oxi hóa	Lê Thị Anh Thu	Khoa Công nghệ	Đặng Huỳnh Giao	6 tháng	15.000.000
13	TSV2019-13	Nghiên cứu tăng sức chống cắt của đất ở các công trình ven sông tại Cần Thơ	Nguyễn Hiếu Bình	Khoa Công nghệ	Lê Gia Lâm	6 tháng	15.000.000
14	TSV2019-14	Ảnh hưởng của các phương pháp đầm nén trong phòng thí nghiệm đến tính nén lún của cát biển	Nguyễn Hữu Cảnh	Khoa Công nghệ	Phạm Hữu Hà Giang	6 tháng	15.000.000
15	TSV2019-15	Ảnh hưởng kích cỡ hạt đến tính nén lún của cát biển	Nguyễn Huỳnh Đức	Khoa Công nghệ	Trần Thị Phụng	6 tháng	15.000.000
16	TSV2019-16	Thiết kế bo thí nghiệm PLC hỗ trợ thực tập học phần PLC	Nguyễn Khắc Thoại	Khoa Công nghệ	Nguyễn Hoàng Dũng	6 tháng	15.000.000
17	TSV2019-17	Đánh giá hiệu quả các hoạt động tư vấn tuyển sinh của Trường Đại học Cần Thơ và những đề xuất cải tiến dựa trên mô hình QFD	Nguyễn Nhật Tường	Khoa Công nghệ	Trần Thị Thắm	6 tháng	15.000.000
18	TSV2019-18	Phân tích các thông số sóng tàu thuyền trên sông kênh rạch nội đồng ở Đồng bằng sông Cửu Long (trường hợp nghiên cứu: Thị xã Ngã Bảy – tỉnh Hậu Giang)	Nguyễn Phan Việt Anh	Khoa Công nghệ	Cù Ngọc Thắng	6 tháng	15.000.000
19	TSV2019-19	Xác định thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của tinh dầu é trắng (<i>Ocimum basilicum var. Pilosum</i>)	Nguyễn Thị Hồng Thảo	Khoa Công nghệ	Nguyễn Thị Bích Thuyền	6 tháng	14.000.000

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
20	TSV2019-20	Nghiên cứu chế tạo thùng rác hiện đại biến rác thải hữu cơ hộ gia đình thành phân bón vi sinh	Nguyễn Trọng Bằng	Khoa Công nghệ	Trần Thanh Hùng	6 tháng	15.000.000
21	TSV2019-21	Nghiên cứu tổng hợp exfoliated graphite (EG) bằng phương pháp sốc nhiệt vi sóng, ứng dụng trong hấp phụ dầu	Phạm Hồng Chương	Khoa Công nghệ	Thiều Quang Quốc Việt	6 tháng	15.000.000
22	TSV2019-22	Nghiên cứu phát triển gạch bê tông bọt siêu nhẹ từ hỗn hợp tro bay và xi hạt lò cao nghiền mịn	Phạm Văn Hiền	Khoa Công nghệ	Huỳnh Trọng Phước	6 tháng	15.000.000
23	TSV2019-23	Đánh giá sức chịu tải của đất yếu Cần Thơ gia cố bằng phương pháp xi măng đất	Trần Quốc Kính	Khoa Công nghệ	Phạm Anh Du	6 tháng	15.000.000
24	TSV2019-24	Thiết kế máy in 3D điều khiển không dây	Trần Quốc Toàn	Khoa Công nghệ	Trần Nhật Khải Hoàn	6 tháng	14.000.000
25	TSV2019-25	Tổng hợp sợi Composite từ Cellulose Acetate và Zeolite NaX/NaA từ tro trấu	Trần Thanh Trúc	Khoa Công nghệ	Trần Nguyễn Phương Lan	6 tháng	15.000.000
26	TSV2019-26	Nghiên cứu sự thay đổi cường độ đất yếu không bão hòa	Văn Tân Dương	Khoa Công nghệ	Lê Nông	6 tháng	15.000.000
27	TSV2019-27	Xây dựng website quản lý cựu sinh viên của Khoa Công nghệ Thông tin & Truyền thông	Hồ Hữu Khánh	Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông	Trương Thị Thanh Tuyền	6 tháng	12.000.000
28	TSV2019-28	Quản lý kho lạnh thông minh	Mai Ngọc Tường Minh	Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông	Đỗ Thanh Nghị	6 tháng	14.000.000
29	TSV2019-29	Hệ thống tự động cho việc mượn xe đạp dùng trong khuôn viên Trường Đại học Cần Thơ	Nguyễn Anh Bằng	Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông	Nguyễn Ngọc Mỹ	6 tháng	15.000.000
30	TSV2019-30	Hệ thống quản lí và kiểm tra trạng thái của tài xế khi lưu thông	Nguyễn Bảo Ngọc	Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông	Trương Minh Thái	6 tháng	14.000.000


TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
31	TSV2019-31	Nghiên cứu xây dựng hệ thống chia sẻ thiết bị công nghệ thông tin	Nguyễn Thái Học	Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông	Ngô Bá Hùng	6 tháng	15.000.000
32	TSV2019-32	Thiết bị camera thông minh sử dụng thị giác máy tính	Nguyễn Văn Lợi	Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông	Phạm Nguyên Khang	6 tháng	15.000.000
33	TSV2019-33	Ứng dụng thông minh phát hiện hành vi bất thường ở lợn	Tổng Minh Đức	Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông	Phạm Nguyên Hoàng	6 tháng	15.000.000
34	TSV2019-34	Cải tiến ứng dụng tư vấn tuyển sinh Trường Đại học Cần Thơ trên nền Android	Trần Văn Ngoãn	Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông	Trần Minh Tân	6 tháng	15.000.000
35	TSV2019-35	Nghiên cứu tác động của hệ sinh thái khởi nghiệp đến ý định khởi nghiệp của sinh viên Trường Đại học Cần Thơ	Đặng Văn Pháp	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Hứa Hồng Hiếu	6 tháng	15.000.000
6	TSV2019-36	Thực trạng và giải pháp nâng cao nhận thức nghề nghiệp đối với ngành du lịch của sinh viên ngành Ngôn ngữ Pháp, Trường Đại học Cần Thơ	Đào Vũ Hương Giang	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Huỳnh Văn Đà	6 tháng	15.000.000
37	TSV2019-37	Vai trò của phụ nữ Chăm trong phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương - Trường hợp nghiên cứu tại làng Chăm Châu Giang, làng Chăm Châu Phong, làng Chăm Đa Phước của tỉnh An Giang	Dương Thị Linh Huệ	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Lê Thị Tố Quyên	6 tháng	15.000.000
38	TSV2019-38	Nghiên cứu phát triển du lịch nông nghiệp ở cù lao Tân Lộc, Thành phố Cần Thơ	Lê Minh Hiếu	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Đào Ngọc Cảnh	6 tháng	15.000.000
39	TSV2019-39	Khảo sát thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả tự học của sinh viên Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Cần Thơ	Lê Nguyễn Phương Anh	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Nguyễn Văn Tròn	6 tháng	14.000.000

TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
40	TSV2019-40	Nghiên cứu sự hài lòng của sinh viên đối với chất lượng dịch vụ đào tạo của Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Cần Thơ	Nguyễn Trọng Đức	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Trần Thị Diễm Cần	6 tháng	15.000.000
41	TSV2019-41	Tiểu thuyết HỒ Biểu Chánh – từ tác phẩm văn học đến phim truyền hình	Trần Hoàng Đăng Thư	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Nguyễn Thị Kiều Oanh	6 tháng	15.000.000
42	TSV2019-42	Mức độ quan tâm của sinh viên Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn đối với trang thông tin điện tử Trường Đại học Cần Thơ – Thực trạng và giải pháp	Trần Hoàng Tính	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Bùi Thanh Thảo	6 tháng	15.000.000
43	TSV2019-43	Thực trạng và giải pháp phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch ở Thành phố Cần Thơ	Trần Mỹ Tiên	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Nguyễn Thị Bé Ba	6 tháng	15.000.000
44	TSV2019-44	Vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Cần Thơ trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh viên hiện nay	Nguyễn Thị Ngọc Hương	Khoa Khoa học Chính trị	Trần Văn Hiếu	6 tháng	15.000.000
45	TSV2019-45	Nghiên cứu khả năng hình thành biofilm của vi khuẩn <i>Pseudomonas spp.</i> phân lập từ sữa bò tươi ở một số tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long	Bùi Huỳnh Liên	Khoa Khoa học Tự nhiên	Ngô Thanh Phong	6 tháng	15.000.000
46	TSV2019-46	Khảo sát hiệu quả chiết coban từ dung dịch axit HCl bằng chất chiết xuất trioctylamine và chất trao đổi ion Dianion WA21J	Cao Văn Tứ	Khoa Khoa học Tự nhiên	Nguyễn Thị Hồng	6 tháng	15.000.000
47	TSV2019-47	Khảo sát hoạt tính kháng nấm gây bệnh trên cây Sầu riêng của một số loài thực vật thuộc họ Cà phê (Rubiaceae)	Dương Nguyễn Hà Mỹ Xuyên	Khoa Khoa học Tự nhiên	Phan Kim Định	6 tháng	15.000.000
48	TSV2019-48	Nghiên cứu tổng hợp toàn phần hoạt chất Beleodaq	Huỳnh Như Thảo	Khoa Khoa học Tự nhiên	Trần Quang Đệ	6 tháng	15.000.000
49	TSV2019-49	Khảo sát hoạt tính kháng oxy hóa và kháng khuẩn của lá Ôi (<i>Psidium guajava</i> L.)	Huỳnh Thị Ngọc Ánh	Khoa Khoa học Tự nhiên	Lê Thị Bạch	6 tháng	15.000.000

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
50	TSV2019-50	Nghiên cứu các chất hóa dẻo để xử lý rác thải	Nguyễn Cao Tài	Khoa Khoa học Tự nhiên	Lê Thanh Phước	6 tháng	15.000.000
51	TSV2019-51	Nhận diện giống xoài cát Hòa Lộc bằng DNA mã vạch	Nguyễn Hoàng Tính	Khoa Khoa học Tự nhiên	Nguyễn Văn Ấy	6 tháng	15.000.000
52	TSV2019-52	Một số công cụ phân tích ngẫu nhiên trong mô hình thống kê và ứng dụng trong phân tích động thái giá cổ phiếu	Nguyễn Thị Tú Anh	Khoa Khoa học Tự nhiên	Trần Văn Lý	6 tháng	15.000.000
53	TSV2019-53	Cải tiến mô hình dự báo chuỗi thời gian mờ và ứng dụng trong dự báo đỉnh mặn tại các trạm đo chính của tỉnh Trà Vinh	Nguyễn Văn Huỳnh	Khoa Khoa học Tự nhiên	Võ Văn Tài	6 tháng	15.000.000
54	TSV2019-54	Phân tích thống kê thực trạng sử dụng Facebook và thời gian làm thêm của sinh viên Khoa Khoa học Tự nhiên và mức độ ảnh hưởng của chúng đến kết quả học tập	Phạm Chí Thiện	Khoa Khoa học Tự nhiên	Nguyễn Thị Hồng Dân	6 tháng	15.000.000
55	TSV2019-55	Nghiên cứu hoạt tính kháng côn trùng của một số loài thực vật có độc trên mô hình ruồi giấm	Phạm Đoàn Mỹ Ngọc	Khoa Khoa học Tự nhiên	Trần Thanh Mến	6 tháng	15.000.000
56	TSV2019-56	Đánh giá ảnh hưởng của cao chiết vỏ thân cây Sô Trai (<i>Dillenia ovata</i>) lên cấu trúc mô bệnh học gan chuột (<i>Mus musculus</i>) bị tổn thương gan bởi alloxan monohydrate	Phạm Thị Kim Anh	Khoa Khoa học Tự nhiên	Đái Thị Xuân Trang	6 tháng	15.000.000
57	TSV2019-57	Nghiên cứu và chế tạo bột huỳnh quang SAM pha tạp Mn ⁴⁺ phát xạ đỏ mở ra hướng ứng dụng cho diode phát ánh sáng trắng	Phạm Thị Kim Trung	Khoa Khoa học Tự nhiên	Nguyễn Thị Kim Chi	6 tháng	15.000.000
58	TSV2019-58	Nghiên cứu quá trình khuếch tán trong không gian một chiều	Trần Thị Thiện	Khoa Khoa học Tự nhiên	Lâm Hoàng Chương	6 tháng	12.000.000
59	TSV2019-59	Nghiên cứu thiết kế và lắp ráp bảng hiệu đèn LED ma trận điều khiển bằng wifi	Trần Văn Tấn	Khoa Khoa học Tự nhiên	Nguyễn Trí Tuấn	6 tháng	15.000.000


TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
60	TSV2019-60	Nghiên cứu ảnh hưởng của giá trị cảm nhận đến quyết định mua của khách hàng đối với sản phẩm của doanh nghiệp khởi nghiệp	Đặng Như Ý	Khoa Kinh tế	Trần Thị Bạch Yến	6 tháng	15.000.000
61	TSV2019-61	Nghiên cứu mức chi tiêu của du khách quốc tế đối với quà lưu niệm tại các điểm du lịch ở Đồng bằng sông Cửu Long	Lê Hoàng Ngọc Hà	Khoa Kinh tế	Lê Kim Thanh	6 tháng	14.000.000
62	TSV2019-62	Nghiên cứu khả năng tự khởi nghiệp của sinh viên Khoa Kinh tế Trường Đại học Cần Thơ	Nguyễn Phương Quang	Khoa Kinh tế	Lê Thị Thu Trang	6 tháng	13.000.000
63	TSV2019-63	Nghiên cứu ảnh hưởng của du lịch đến chất lượng cuộc sống người dân tộc Chăm tỉnh An Giang	Nguyễn Thị Anh Thư	Khoa Kinh tế	La Nguyễn Thùy Dung	6 tháng	13.000.000
64	TSV2019-64	Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đến tỷ lệ thất nghiệp của người lao động khu vực ĐBSCL	Phan Chí Nguyễn	Khoa Kinh tế	Lê Bình Minh	6 tháng	15.000.000
65	TSV2019-65	Nghiên cứu khả năng tham gia thị trường của nông hộ trồng lúa hữu cơ ở huyện U Minh, tỉnh Cà Mau	Trương Hồ Mỹ Phúc	Khoa Kinh tế	Khưu Ngọc Huyền	6 tháng	14.000.000
66	TSV2019-66	Ứng dụng mô hình toán mô phỏng độ dốc bờ tại điểm sạt lở trên sông Mỹ Thanh tỉnh Sóc Trăng	Huỳnh Tấn Lộc	Khoa Môi trường và TNTN	Văn Phạm Đăng Trí	6 tháng	15.000.000
67	TSV2019-67	Đánh giá và xây dựng bản đồ chất lượng nước dưới đất (Pleistocene) trường hợp nghiên cứu Vĩnh Châu, Sóc Trăng	Lê Hữu Thịnh	Khoa Môi trường và TNTN	Nguyễn Đình Giang Nam	6 tháng	13.000.000
68	TSV2019-68	Xác định thành phần cấp hạt và nồng độ mặn trong trầm tích sông MeKong đoạn chảy qua Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam	Lê Thanh Huy	Khoa Môi trường và TNTN	Trần Bá Linh	6 tháng	15.000.000

TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
69	TSV2019-69*	Đánh giá chất lượng nước mặt tại một số vị trí sông Tiền và sông Hậu	Lê Thanh Khuyển	Khoa Môi trường và TNTN	Nguyễn Công Thuận	6 tháng	2.725.000
70	TSV2019-70	Nghiên cứu giải pháp xử lý bùn đáy ao nuôi tôm công nghiệp nhằm thu hồi năng lượng và sản xuất phân sinh học	Lê Thành Nghiệp	Khoa Môi trường và TNTN	Nguyễn Xuân Hoàng	6 tháng	15.000.000
71	TSV2019-71	Ứng dụng công nghệ UAV (Flycam) kết hợp với ảnh vệ tinh xây dựng bản đồ mảng xanh và chức năng dịch vụ hệ sinh thái tại Thành phố Cần Thơ	Lê Thị Thùy Nguyên	Khoa Môi trường và TNTN	Võ Quốc Tuấn	6 tháng	14.000.000
72	TSV2019-72	Đánh giá sự thay đổi tổng sản lượng sơ cấp theo thời gian của các kiểu thực phủ dữ liệu viễn thám	Lê Văn Trí	Khoa Môi trường và TNTN	Trần Văn Hùng	6 tháng	15.000.000
73	TSV2019-73	Nghiên cứu ảnh hưởng của hạn hán đến cơ cấu mùa vụ lúa sử dụng dữ liệu ảnh vệ tinh MODIS và dữ liệu khí tượng	Lê Vũ Bằng	Khoa Môi trường và TNTN	Phan Kiều Diễm	6 tháng	15.000.000
74	TSV2019-74	Xây dựng website quản lý và đánh giá chất lượng nước mặt – Thí điểm tại Thành phố Cần Thơ	Nguyễn Hoàng Anh Tú	Khoa Môi trường và TNTN	Trần Thị Kim Hồng	6 tháng	15.000.000
75	TSV2019-75	Sử dụng bùn thải ao nuôi tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i>) thâm canh trồng cây hoa Huệ trắng (<i>Polianthes tuberosa</i>)	Nguyễn Lộc Ninh	Khoa Môi trường và TNTN	Ngô Thụy Diễm Trang	6 tháng	15.000.000
76	TSV2019-76	Ứng dụng phương pháp phân tích đa biến để xác định vị trí quan trắc và đánh giá chất lượng nước mặt tại Bung Bình Thiên, An Giang	Nguyễn Thanh Hòa	Khoa Môi trường và TNTN	Nguyễn Thanh Giao	6 tháng	15.000.000
77	TSV2019-77	Khảo sát hàm lượng kim loại nặng trong môi trường đất và lúa xung quanh bãi rác xã Đông Thắng, huyện Cờ Đỏ, Thành phố Cần Thơ	Nguyễn Thị Yến Nhi	Khoa Môi trường và TNTN	Trương Hoàng Đan	6 tháng	15.000.000




TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
78	TSV2019-78	Ứng dụng viễn thám theo dõi tình hình canh tác lúa tại huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng dưới tác động của xâm nhập mặn	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Khoa Môi trường và TNTN	Võ Thị Phương Linh	6 tháng	15.000.000
79	TSV2019-79	Xây dựng bản đồ hiện trạng độ sâu ngập do lũ sử dụng ảnh viễn thám chủ động Sentinel-1 năm 2019	Nguyễn Thị Ngọc Trân	Khoa Môi trường và TNTN	Nguyễn Thị Hồng Điệp	6 tháng	15.000.000
80	TSV2019-80	Ảnh hưởng của việc hạ thấp mực nước dưới đất lên sự phân bố độ lún trong đất đồng nhất	Nguyễn Thiện Trí	Khoa Môi trường và TNTN	Nguyễn Trường Thành	6 tháng	9.000.000
81	TSV2019-81	Ảnh hưởng của hệ số pha loãng nước thải biogas trong hệ thống nuôi cá Sặc rằn (<i>Trichogaster pectoralis</i>) thâm canh kết hợp với bèo Tai tượng (<i>Pistia stratiotes</i>)	Nguyễn Trí Thức	Khoa Môi trường và TNTN	Phạm Việt Nữ	6 tháng	15.000.000
	TSV2019-82	Đánh giá tác động của động thái tài nguyên nước mặt lên việc chuyển dịch cơ cấu sử dụng đất tại huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre	Phạm Hồng Thái	Khoa Môi trường và TNTN	Lê Văn Dũ	6 tháng	15.000.000
83	TSV2019-83	Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng và đề xuất giải pháp sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Phạm Thị Chinh	Khoa Môi trường và TNTN	Phạm Thanh Vũ	6 tháng	15.000.000
84	TSV2019-84	Xác định và phân cấp một số chỉ tiêu trực (cảm) quan (Visual Soil Assessment- VSA) đất canh tác rau màu phục vụ đánh giá đất nhanh ngoài đồng	Phạm Văn Truyền	Khoa Môi trường và TNTN	Lê Văn Khoa	6 tháng	15.000.000
85	TSV2019-85	Đánh giá hiệu quả xử lý yếm khí nước thải chế biến thủy sản ở các nhiệt độ khác nhau	Phan Cao Kỳ	Khoa Môi trường và TNTN	Phan Thanh Thuận	6 tháng	15.000.000
86	TSV2019-86	Đánh giá hệ thống thu gom nước thải ở các khu dân cư Thành phố Cần Thơ	Trần Ngọc Trân	Khoa Môi trường và TNTN	Kim Lavane	6 tháng	15.000.000

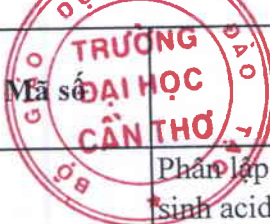
TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
87	TSV2019-87	Xây dựng bản đồ phân bố hàm lượng phù sa trầm tích trên nhánh sông Hậu vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Trần Thanh Giám	Khoa Môi trường và TNTN	Trương Chí Quang	6 tháng	15.000.000
88	TSV2019-88	Mối tương quan chất lượng nguồn nước ô nhiễm chất thải chăn nuôi và sự phân bố động vật đáy	Trần Thị Thanh Tâm	Khoa Môi trường và TNTN	Nguyễn Võ Châu Ngân	6 tháng	15.000.000
89	TSV2019-89	Thành lập bộ mẫu tiêu bản về một số cây dược liệu vùng rừng Tràm ở Đồng bằng sông Cửu Long phục vụ giảng dạy và học tập	Trình Thị Thanh Thương	Khoa Môi trường và TNTN	Võ Quang Minh	6 tháng	15.000.000
90	TSV2019-90	Xây dựng mô hình vườn cây dược liệu phổ biến dưới tán rừng ở Đồng bằng sông Cửu Long phục vụ giảng dạy và học tập	Võ Thế An	Khoa Môi trường và TNTN	Huỳnh Thị Thu Hương	6 tháng	15.000.000
91	TSV2019-91	Vai trò của hoạt động Đoàn trong việc phát triển kỹ năng mềm của sinh viên Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Cần Thơ	Đặng Thanh Danh	Khoa Ngoại ngữ	Phương Hoàng Yến	6 tháng	15.000.000
92	TSV2019-92	Thực trạng và giải pháp nâng cao mức độ nhận thức của sinh viên Khoa Ngoại Ngữ Trường Đại học Cần Thơ về việc trở thành công dân toàn cầu	Huỳnh Trang Thu	Khoa Ngoại ngữ	Võ Phương Quyên	6 tháng	12.000.000
93	TSV2019-93	Tăng cường hứng thú học tiếng Anh của sinh viên không chuyên Trường Đại học Cần Thơ thông qua mô hình tiếng Anh cộng đồng CTU Confession (phiên bản tiếng Anh)	Trương Nguyễn Thủy Linh	Khoa Ngoại ngữ	Phan Việt Thắng	6 tháng	15.000.000
94	TSV2019-94	Đánh giá của khách du lịch tiếng Pháp về chất lượng hướng dẫn viên tiếng Pháp và đề xuất những giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tiếng Pháp ở Thành phố Cần Thơ	Võ Lê Trúc Lam	Khoa Ngoại ngữ	Diệp Kiến Vũ	6 tháng	15.000.000




TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
95	TSV2019-95	Khảo sát sự hiện diện của vi khuẩn <i>Clostridium perfringens</i> từ phân gà khỏe nuôi tại một số huyện thuộc Thành phố Cần Thơ	Dương Thị Yến Nhi	Khoa Nông nghiệp	Nguyễn Thu Tâm	6 tháng	15.000.000
96	TSV2019-96	Khảo sát gene mã hóa độc lực và quan hệ di truyền của vi khuẩn <i>Salmonella Weltevreden</i> và <i>Salmonella Typhimurium</i> trên heo tại huyện Tam Bình và Trà Ôn thuộc tỉnh Vĩnh Long	Nguyễn Đăng Khoa	Khoa Nông nghiệp	Lý Thị Liên Khai	6 tháng	15.000.000
97	TSV2019-97	Ảnh hưởng của chế độ nước và phân bón đến sự ra hoa của xương rồng	Nguyễn Hoàng Phúc Thịnh	Khoa Nông nghiệp	Phạm Thị Phương Thảo	6 tháng	15.000.000
98	TSV2019-98	Cải thiện giá trị dinh dưỡng của củ khoai lang (<i>Ipomoea batatas</i>) phụ phẩm bằng biện pháp lên men nấm men <i>Saccharomyces cerevisiae</i>	Nguyễn Hữu Nghĩa	Khoa Nông nghiệp	Hồ Thanh Tâm	6 tháng	15.000.000
99	TSV2019-99	Khảo sát sự hiện diện của nấm rễ nội cộng sinh trong đất phèn trồng lúa tại tỉnh Hậu Giang	Phạm Thị Hải Nghi	Khoa Nông nghiệp	Đỗ Thị Xuân	6 tháng	15.000.000
100	TSV2019-100	Nghiên cứu tác dụng của Vitamin E và C lên đáp ứng miễn dịch phòng bệnh Gumboro và khả năng tăng trưởng của gà	Trương Đại Dũng	Khoa Nông nghiệp	Huỳnh Ngọc Trang	6 tháng	15.000.000
101	TSV2019-101	Định danh loài vi khuẩn <i>Erwinia</i> spp. gây bệnh thối nhũn củ khoai môn ở Đồng bằng sông Cửu Long	Võ Văn Ngoan	Khoa Nông nghiệp	Lê Minh Tường	6 tháng	15.000.000
102	TSV2019-102	Ảnh hưởng của giá thể và việc bổ sung Humic lên sinh trưởng, phát triển, năng suất và chất lượng dâu tây trồng theo phương pháp tưới nhỏ giọt trong nhà lưới	Phạm Thị Nhân	Khoa Phát triển Nông thôn	Lê Văn Dẽ	6 tháng	15.000.000
103	TSV2019-103	Sưu tập và đánh giá khả năng xử lý rác thải hữu cơ của của một số giống trùn đất	Võ Phú Quý	Khoa Phát triển Nông thôn	Nguyễn Thị Bạch Kim	6 tháng	15.000.000




TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
104	TSV2019-104	Ứng dụng công nghệ 3D trong thiết kế các sản phẩm STEM phục vụ việc dạy học các môn Toán học, Sinh học và Lịch sử ở bậc Trung học phổ thông	Huỳnh Mạnh Phát	Khoa Sư phạm	Bùi Anh Tuấn	6 tháng	15.000.000
105	TSV2019-105	Nghiên cứu tính chất cơ – nhiệt của vật liệu dạng penta – graphene dưới tác dụng của ngoại lực	Lê Hữu Nghĩa	Khoa Sư phạm	Đặng Minh Triết	6 tháng	12.000.000
106	TSV2019-106	Xây dựng tài liệu bồi dưỡng năng lực ứng dụng Toán học cho học sinh trung học phổ thông	Lê Nguyễn Minh Duy	Khoa Sư phạm	Phạm Thị Vui	6 tháng	15.000.000
107	TSV2019-107	Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy và học Ngữ văn nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh lớp 10	Lê Thị Mỹ Duyên	Khoa Sư phạm	Nguyễn Thị Hồng Nam	6 tháng	14.000.000
108	TSV2019-108	Sở hữu ruộng đất Đồng bằng sông Cửu Long thế kỷ XVII - XIX	Lê Tuấn Anh	Khoa Sư phạm	Bùi Hoàng Tân	6 tháng	15.000.000
109	TSV2019-109	Thiết kế hoạt động trải nghiệm trong giảng dạy phần Hệ sinh thái ở bậc trung học	Mai Vũ Diệu Anh	Khoa Sư phạm	Huỳnh Thị Thúy Diễm	6 tháng	15.000.000
110	TSV2019-110	Nghiên cứu khả năng kháng oxi hóa in-vitro của nước điện giải ion kiềm	Nguyễn Hoàng Trung	Khoa Sư phạm	Ngô Quốc Luân	6 tháng	15.000.000
111	TSV2019-111	Nghiên cứu sinh học sinh sản cá bông cát Glossogobius sparsipapillus phân bố vùng ven biển Bạc Liêu	Nguyễn Hữu Đức Tôn	Khoa Sư phạm	Đình Minh Quang	6 tháng	15.000.000
112	TSV2019-112	Tổng hợp và ứng dụng vật liệu lai Al ₂ TiO ₅ /SBA-15 xử lý acid cinnamic trong nước	Nguyễn Thanh Nhuận	Khoa Sư phạm	Nguyễn Điền Trung	6 tháng	15.000.000
113	TSV2019-113	Lịch sử hình thành và phát triển làng hoa Sa Đéc tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Thị Phương Thảo	Khoa Sư phạm	Trần Minh Thuận	6 tháng	12.000.000
114	TSV2019-114	Thực hiện tiêu bản hiển vi mô gan và mô máu chuột nhắt trắng Mus musculus	Phạm Huỳnh Lan Phương	Khoa Sư phạm	Nguyễn Trọng Hồng Phúc	6 tháng	15.000.000



TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
115	TSV2019-115	Phân lập, tuyển chọn một số chủng vi khuẩn sinh acid lactic cao từ hạt gạo lên men có khả năng kích thích sinh trưởng cây để tạo chế phẩm sinh học (probiotic) sử dụng cho cây trồng	Trần Tú Trinh	Khoa Sư phạm	Nguyễn Thị Hà	6 tháng	15.000.000
116	TSV2019-116	Tính chất nghiệm của bài toán tối ưu tập	Trương Khánh Nguyên	Khoa Sư phạm	Lâm Quốc Anh	6 tháng	15.000.000
117	TSV2019-117	Bài toán vị trí và các vấn đề liên quan	Võ Nguyễn Minh Hiếu	Khoa Sư phạm	Nguyễn Trung Kiên	6 tháng	12.000.000
118	TSV2019-118	Nghiên cứu khả năng sử dụng hỗn hợp chất chiết thực vật để cải thiện hệ vi khuẩn lactic <i>Lactobacillus</i> sp. trong ống tiêu hóa tôm thẻ chân trắng <i>Litopenaeus vannamei</i>	Huỳnh Trung Hiếu	Khoa Thủy sản	Huỳnh Trường Giang	6 tháng	15.000.000
119	TSV2019-119	Khảo sát hoạt tính chống oxy hóa của bột củ riềng (<i>Alpinia officinarum</i>) đến chất lượng chả cá thát lát (<i>Notopterus notopterus Pallas</i>) trong điều kiện bảo quản lạnh.	Mai Thị Cẩm Tiên	Khoa Thủy sản	Trần Minh Phú	6 tháng	15.000.000
120	TSV2019-120	Nghiên cứu sử dụng chuối xiêm (<i>Musa paradisiaca</i>) chín trong khẩu phần ăn của tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i>)	Nguyễn Hồng Thái	Khoa Thủy sản	Trần Ngọc Hải	6 tháng	15.000.000
121	TSV2019-121	Quy trình duplex PCR phát hiện <i>Vibrio parahaemolyticus</i> và White Spot Syndrome Virus (WSSV) gây bệnh trên tôm biển	Nguyễn Quốc Khánh	Khoa Thủy sản	Trần Thị Tuyết Hoa	6 tháng	15.000.000
122	TSV2019-122	Nghiên cứu chiết rút chitosan tan trong nước từ vỏ tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i>) và khảo sát tính kháng khuẩn của loại chitosan này	Phạm Văn Dũ	Khoa Thủy sản	Lê Thị Minh Thủy	6 tháng	15.000.000



TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
123	TSV2019-123	Ảnh hưởng của độ mặn lên sinh sản, sinh khối và khả năng sản xuất trứng nghỉ của <i>Moina</i> sp.	Phan Lê Thanh Nhã	Khoa Thủy sản	Huỳnh Thanh Tới	6 tháng	15.000.000
124	TSV2019-124	Phân lập, khảo sát và tuyển chọn vi khuẩn nội sinh có tính kháng khuẩn từ cây Húng chanh (<i>Plectranthus amboinicus</i> (Lour.) Spreng) ở Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ	Bùi Hoàng Thu Trang	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Nguyễn Thị Pha	6 tháng	15.000.000
125	TSV2019-125	Phân lập thực khuẩn thể từ đất vùng rễ cây Cỏ mực (<i>Eclipta alba</i> Hassk.) và Diệp hạ châu (<i>Phyllanthus urinaria</i>) có khả năng ức chế vi khuẩn <i>Vibrio</i> spp.	Lê Nguyễn Khôi Nguyễn	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Trương Thị Bích Vân	6 tháng	13.500.000
126	TSV2019-126	Ứng dụng vi khuẩn lactic trong thử nghiệm sản xuất nước tẩy rửa sinh học từ nước chua tàu hủ	Lưu Minh Châu	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Nguyễn Ngọc Thạnh	6 tháng	15.000.000
127	TSV2019-127	Phân lập các dòng vi khuẩn có khả năng tiết enzyme amylase, cellulase và protease giúp phân hủy tinh bột, cellulose và protein trong rác thải ở các chợ, quán ăn và hộ gia đình trên địa bàn Thành phố Cần Thơ	Nguyễn Hoàng Hậu	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Trần Văn Dũng	6 tháng	15.000.000
128	TSV2019-128	Khảo sát hoạt tính kháng oxy hóa và gây độc tế bào ung thư gan của cao alkaloid từ thực vật	Nguyễn Khánh Dung	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Đỗ Tấn Khang	6 tháng	15.000.000
129	TSV2019-129	Phân lập và tuyển chọn các chủng xạ khuẩn đối kháng với nấm <i>Colletotrichum</i> sp. gây bệnh thán thư trên cây dưa leo	Phạm Hoàng Khả Tú	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Nguyễn Thị Liên	6 tháng	15.000.000
130	TSV2019-130	Nghiên cứu phương pháp xử lý rác sinh hoạt hữu cơ bằng trùn quế qui mô hộ gia đình	Thái Chí Phong	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Phạm Văn Trọng Tính	6 tháng	15.000.000



TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
131	TSV2019-131	Khảo sát khả năng ức chế enzyme α -amylase và α -glucosidase của cao chiết từ trái cây Mai Dương (<i>Mimosa pigra</i> L.)	Trần Thị Ngọc Châu	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Nguyễn Phạm Anh Thi	6 tháng	15.000.000
132	TSV2019-132	Thử nghiệm ứng dụng nấm men chịu nhiệt sau thời gian tồn trữ trong quy trình lên men rượu vang đu đủ	Trịnh Gia Hưng	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Ngô Thị Phương Dung	6 tháng	15.000.000
133	TSV2019-133	Ứng dụng vi khuẩn lactic trong lên men nem chua nấm rơm (<i>Volvariella volvacea</i>)	Trương Thị Thúy Nguyên	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Huỳnh Xuân Phong	6 tháng	15.000.000
134	TSV2019-134	Phân lập, tuyển chọn và nuôi sinh khối đồng vi khuẩn <i>Bacillus subtilis</i> từ nguồn nước chua tàu hủ	Võ Hoàng Hưng	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Huỳnh Ngọc Thanh Tâm	6 tháng	15.000.000
135	TSV2019-135	Phân tích hiệu quả tài chính của việc khai thác sản phẩm từ cây Thốt Nốt trên địa bàn huyện Tri Tôn	Chanh Bô Ry	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Lê Cảnh Dũng	6 tháng	15.000.000
136	TSV2019-136	Phân lập vi khuẩn nội sinh có khả năng phân hủy kim loại nặng (Cd, Pb) trong đất	Dương Nhựt Duy	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Nguyễn Hữu Hiệp	6 tháng	15.000.000
137	TSV2019-137	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn nội sinh trong lá cây trâu không (<i>Piper betle</i> L.) trồng tại tỉnh An Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng và Thành phố Cần Thơ có khả năng kháng khuẩn <i>Aeromonas hydrophila</i> gây bệnh trên cá nước ngọt	Nguyễn Ngọc Thy Thy	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Nguyễn Hữu Hiệp	6 tháng	15.000.000
138	TSV2019-138	Xây dựng quy trình đông lạnh tinh lợn bằng phương pháp thủy tinh hóa	Mai Bá Thiên Phước	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Trần Thị Thanh Khương	6 tháng	15.000.000
139	TSV2019-139	Nghiên cứu thử nghiệm chẩn đoán giới tính thai bò thông qua xét nghiệm máu bò mẹ mang thai	Nguyễn Văn Lợi	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Trần Thị Thanh Khương	6 tháng	15.000.000

TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Cán bộ hướng dẫn	Thời gian thực hiện	Kinh phí được duyệt (đồng)
140	TSV2019-140	Ảnh hưởng của pH, thời gian phản ứng, nồng độ cơ chất đến hoạt tính thủy phân fibrin của bromelain thân khóm (<i>Ananas comosus</i> (L.) Merr.)	Đỗ Minh Huy	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Võ Văn Song Toàn	6 tháng	15.000.000
141	TSV2019-141	Tinh sạch lysozyme từ lòng trắng trứng chim cút (<i>Coturnix</i> sp.) và khảo sát hoạt tính kháng vi khuẩn <i>Cutibacterium acnes</i> và <i>Staphylococcus</i> sp. của lysozyme.	Trần Khoa Nguyên	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	Võ Văn Song Toàn	6 tháng	15.000.000
Tổng 141 đề tài							2.057.225.000

Cần Thơ, ngày 23 tháng 4 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



Hà Thanh Toàn